

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Dự toán được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | NỘI DUNG | DỰ TOÁN NĂM 2025 |
|------------|--|-------------------|
| A | TỔNG NGUỒN THU NSDP | 28.129.963 |
| I | Thu NSDP được hưởng theo phân cấp | 8.393.960 |
| 1 | Thu NSDP hưởng 100% | 4.174.590 |
| 2 | Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia | 4.219.370 |
| II | Thu bổ sung từ NSTW | 19.154.003 |
| 1 | Thu bổ sung cân đối | 10.147.629 |
| 2 | Thu bổ sung có mục tiêu | 5.741.004 |
| 3 | Thu bổ sung thực hiện CCTL | 3.265.370 |
| III | Thu từ quỹ dự trữ tài chính | |
| IV | Thu kết dư | - |
| VI | Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang | 582.000 |
| B | TỔNG CHI NSDP | 28.114.963 |
| I | Tổng chi cân đối NSDP | 22.373.959 |
| 1 | Chi đầu tư phát triển (*) | 3.903.350 |
| 2 | Chi thường xuyên | 17.948.294 |
| 3 | Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay | 2.100 |
| 4 | Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính | 1.440 |
| 5 | Dự phòng ngân sách | 456.915 |
| 6 | Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương | 61.860 |
| II | Chi các chương trình mục tiêu | 5.741.004 |
| 1 | Chi các chương trình mục tiêu quốc gia | 697.796 |
| 2 | Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ | 5.043.208 |
| III | Chi chuyển nguồn sang năm sau | |
| C | BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP | 15.000 |
| D | CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP | 15.000 |
| 1 | Từ nguồn vay để trả nợ gốc | |
| 2 | Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh | 15.000 |
| Đ | TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP | 92.200 |
| 1 | Vay để bù đắp bội chi | 77.600 |
| 2 | Vay để trả nợ gốc | 14.600 |

Ghi chú:

(*) Không bao gồm chi đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương.